

Số: /BC-UBND

Phổ Hòa, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả việc triển khai thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP
ngày 15/3/2021, quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với
đối tượng bảo trợ xã hội tại UBND phường Phổ Hòa**

I. Đặc điểm tình hình

Phường Phổ Hòa là một phường thuộc thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, nằm gần trung tâm thị xã Đức Phổ, có vị trí địa lý: Phía đông giáp phường Phổ Vinh và xã Phổ Cường; phía tây giáp huyện Ba Tơ và phường Phổ Ninh; phía nam giáp huyện Ba Tơ và phía bắc giáp phường Nguyễn Nghiêm và phường Phổ Vinh. Phường Phổ Hòa có diện tích 1.626,57 ha, dân số là 4.601 người với 1225 hộ dân, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 2.29%. Kinh tế chính của phường Phổ Hòa là nông nghiệp chiếm 82.2%, thu nhập bình quân đầu người là 43 triệu đồng/người/năm. Đơn vị hành chính gồm 4 TDP: An Thường, Hiễn Văn, Hòa Thạnh và Nho Lâm.

Trong quá trình phát triển, việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội được triển khai đồng bộ, từ công tác tuyên truyền đến việc hướng dẫn thủ tục, hồ sơ cho các đối tượng được kịp thời, có ý nghĩa quyết định trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế như: người già, người tàn tật, trẻ em mồ côi.....trên địa bàn phường.

Tổng số cán bộ thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn phường là 01 công chức, ngoài thực hiện chính sách bảo trợ thì còn kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên việc thực hiện chính sách bảo trợ xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội còn gặp nhiều khó khăn.

- Tổng số đối tượng bảo trợ xã hội : 188; Trong đó
- + Nam: 62
- + Nữ: 122
- + Trẻ em: 4.

II. Kết quả thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP.

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, công tác triển khai thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP.

Thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành của Trung ương và của Tỉnh về chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng Bảo trợ xã hội. Trong thời gian qua cấp ủy, chính quyền,

MTTQ, các ban ngành đoàn thể phường luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nhất là trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội.

Thường xuyên tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chính sách trợ giúp xã hội đến các tầng lớp nhân dân trên Đài truyền thanh phường; chỉ đạo các cán bộ chuyên môn của phường phối hợp với UBMTTQVN phường và các đoàn thể tổ chức 20 lượt tuyên truyền chính sách tới các đối tượng xã hội trên địa bàn bằng nhiều hình thức như họp tổ dân phố, họp các Tổ, chi hội với tổng số khoảng 974 người tham dự.

2. Kết quả thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP.

2.1 Trợ giúp thường xuyên tại cộng đồng:

Đến ngày 31/3/2024 chi trợ cấp hàng tháng cho 188 đối tượng với số tiền là 91.620.000đ. Trong đó:

- Trẻ em dưới 16 tuổi không có người nuôi dưỡng: 01 đối tượng
- Người đơn thân thuộc hộ nghèo, cận nghèo đang nuôi con: 02 đối tượng
- Người cao tuổi: 115 đối tượng
- Người khuyết tật: 70 đối tượng

Chi tiền nuôi dưỡng, chăm sóc ngoài cộng đồng cho 23 đối tượng với số tiền là 8.280.000đ. Thực hiện đầy đủ BHYT cho đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng, tặng mới 19 trường hợp BHYT cho đối tượng BTXH.

Việc theo dõi tăng, giảm các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện chặt chẽ. Khi có sự thay đổi về điều kiện hưởng (chết, chuyển đi khỏi địa bàn, trẻ em hết tuổi hưởng chế độ...) đã chủ động thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực BTXH tại bộ phận một cửa cụ thể: 19 hồ sơ cho hưởng trợ cấp BTXH cho người từ đủ 80 tuổi trở lên không hưởng lương hưu/Trợ cấp BHXH, 01 hồ sơ chuyển trợ cấp đi ngoài tỉnh, 04 hồ sơ điều chỉnh hưởng chế độ BTXH, 10 hồ sơ trợ cấp mai táng phí cho đối tượng BTXH, 04 hồ sơ thôi hưởng, 05 hồ sơ chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng, 05 hồ sơ cho hưởng chế độ trợ cấp người khuyết tật, 01 hồ sơ chuyển đối tượng vào Trung tâm BTXH tỉnh kịp thời lên cấp trên..

2.2. Trợ giúp xã hội đột xuất:

Cùng với việc thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với các đối tượng hưởng chế độ trợ cấp thường xuyên hàng tháng; công tác trợ giúp đột xuất cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, các hộ gia đình, cá nhân gặp thiên tai, hỏa hoạn, các đối tượng lang thang không nơi cư trú... trên địa bàn phường được cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể quan tâm.

+ Hỗ trợ gạo cứu đói giáp hạt trên địa bàn phường có 45 hộ = 107 khẩu, nhân dịp tết Nguyên đán Kỷ Mão năm 2023.

+ Hội LHPN phường Kết nối và vận động mạnh thường quân ủng hộ gia đình chị Nguyễn Thị Bé có cha mất, chị là hộ nghèo bị thần kinh, tật nguyên không có sức lao động số tiền là 69.400.000 đồng.

+ MTTQVN phường và Hội liên hiệp phụ nữ vận động số tiền 98.000.000đ xây dựng 01 nhà cho người nghèo.

+ MTTQVN phường hỗ trợ số tiền 50.000.000 xây 01 nhà cho hộ nghèo từ nguồn kinh phí vận động Quỹ vì người nghèo

+ Hỗ trợ mai táng phí cho người bị chết do thiên tai: Không có..

2.3 Kết quả thực hiện các thủ tục

- Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 thực hiện tiếp nhận và giải quyết 47 hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả quyết quả phường Phố Hòa đúng quy định. Trong đó:

+ 12 hồ sơ cho hưởng trợ cấp BHXH cho người từ đủ 80 tuổi trở lên không hưởng lương hưu/Trợ cấp BHXH.

+ 09 hồ sơ trợ cấp mai táng phí cho đối tượng BHXH

+ 05 hồ sơ chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng

+ 08 hồ sơ xác định, xác định lại mức độ khuyết tật.

+ 04 hồ sơ thôi hưởng đối tượng BHXH.

+ 05 hồ sơ trợ cấp BHXH cho người khuyết tật

+ 02 hồ sơ điều chỉnh nhóm cho đối tượng BHXH

+ 01 hồ sơ chuyển đối tượng vào Trung tâm BHXH tỉnh

+ 01 hồ sơ chuyển đối tượng đi ngoài tỉnh

- Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/3/2024 thực hiện tiếp nhận và giải quyết 12 hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả quyết quả phường Phố Hòa đúng quy định. Trong đó:

+ 07 hồ sơ cho hưởng trợ cấp BHXH cho người từ đủ 80 tuổi trở lên không hưởng lương hưu/Trợ cấp BHXH

+ 01 Hồ sơ mai táng phí.

+ 02 hồ sơ điều chỉnh nhóm cho đối tượng BHXH

+ 01 Hồ sơ đơn thân đang nuôi con.

+ 01 hồ sơ xác định mức độ khuyết tật

2.4 Kết quả tiếp nhận, giải quyết đơn thư: không có

3. Kinh phí thực hiện

* Trợ giúp xã hội thường xuyên:

Năm 2023 tổng kinh phí thực hiện trợ giúp xã hội là 1.306.890.000đ. 03 tháng đầu năm 2024 là 301.860.000đ.

* Trợ giúp xã hội đột xuất:

Năm 2023: 45 hộ, 107 nhân khẩu với 1605kg gạo, từ nguồn kinh phí Trung ương. Hội LHPN vận động số 69.400.000 đồng ủng hộ cho chị Nguyễn Thị Bé, MTTQVN phường và Hội LHPN vận động số tiền 98.000.000đ xây dựng 01 nhà cho hộ nghèo

+ Năm 2024: MTTQVN phường hỗ trợ số tiền 50.000.000 xây 01 nhà cho hộ nghèo từ nguồn kinh phí vận động Quỹ vì người nghèo.

4. Đánh giá chung

a. Ưu điểm.

- Trong những năm qua, công tác an sinh xã hội trên địa bàn phường đã được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện; cán bộ chuyên môn đã chủ động tham mưu ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện đến các tổ dân phố. Kết quả đạt được đã góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển, tỷ lệ hộ nghèo giảm, chất lượng cuộc sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Nhất là các đối tượng yếu thế trong xã hội được quan tâm tạo điều kiện để tiếp cận với các chính sách ưu đãi xã hội cơ bản, từ đó vươn lên hòa nhập cộng đồng, tự lực phát triển kinh tế. Việc giải quyết hồ sơ chế độ cho các đối tượng được thực hiện tốt, các chế độ được giải quyết kịp thời, không để xảy ra khiếu nại, thắc mắc..

- Công tác chi trả hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời, đúng quy định.

b. Khó khăn, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân

- Khối lượng công việc trong lĩnh vực trợ giúp xã hội tương đối lớn, các đối tượng bảo trợ xã hội ngày càng được mở rộng và thường xuyên có sự biến động; các chính sách, văn bản cần triển khai trong lĩnh vực trợ giúp xã hội nhiều trong khi công chức còn phụ trách VHXXH phường còn thiếu

- Việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã, phường thực hiện đã tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng tuy nhiên trong quá trình thực hiện cũng gặp khó khăn đối với một số nhóm đối tượng khuyết tật thần kinh, tâm thần, khuyết tật là người cao tuổi.

III. Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP trong thời gian đến.

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng cho các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định. Tiếp tục rà soát, thống kê các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội để xét duyệt, đề nghị cho hưởng trợ

cấp tại cộng đồng; báo tăng, giảm thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng; kịp thời cứu trợ đột xuất, khi thiên tai hỏa hoạn xảy ra trên địa bàn.

Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; tăng cường công tác phối hợp giữa UBMTTQ với các tổ chức chính trị xã hội trong công tác trợ giúp xã hội.

Đảm bảo 100% đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

IV. Những kiến nghị, đề xuất:

Hiện nay mức trợ cấp cho đối tượng BTXH còn thấp chưa đảm bảo đời sống cho các đối tượng, nhất là đối tượng khuyết tật đề nghị cấp thẩm quyền từng bước nâng cao chế độ cho các đối tượng BTXH.

Trên đây là báo cáo Kết quả việc triển khai thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021, quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội của UBND phường Phổ Hòa. Kính báo cáo đoàn giám sát Hội LHPN thị xã./.

Nơi nhận:

- Hội LHPN thị xã Đức Phổ;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Trí